

Số: 80/2023/QĐST-HNGĐ

V, ngày 31 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 118/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lâm Thị D, sinh năm: 1982; nơi cư trú: Thôn D, xã V, huyện V, tỉnh H;

Bị đơn: Anh Thào Văn Kh, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn D, xã V, huyện V, tỉnh H;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lâm Thị D và Anh Thào Văn Kh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Thị D và Anh Thào Văn Kh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lâm Thị D và Anh Thào Văn Kh thống nhất thỏa thuận giao cho Chị Lâm Thị D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Thào Thị Gi, sinh ngày 17/11/2006 cho đến khi cháu Thào Thị Gi đủ 18 tuổi, giao cho Anh Thào Văn Kh là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Thào Ngọc D1, sinh ngày

18/11/2012 cho đến khi cháu Thảo Ngọc D1 đủ 18 tuổi Anh Thảo Văn Kh và Chị Lâm Thị D không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung hằng tháng.

Sau khi ly hôn Anh Thảo Văn Kh và Chị Lâm Thị D có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con sau khi ly hôn chị D, anh Kh có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Lâm Thị D tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn 150.000đ được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Lâm Thị D đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V theo biên lai số 0002667 ngày 18/10/2023, Chị Lâm Thị D được hoàn trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

Anh Thảo Văn Kh không phải chịu tiền án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (Đề thi hành);
- VKSND huyện;
- UBND xã V, huyện V;
- TAND tỉnh H;
- Chi cục THA dân sự (Đề thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Xuân Đạt